CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2024/TT-BNV

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2024

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đã được thành lập và hoạt động trong các thời kỳ đối với đơn vị chưa được xác định phiên hiệu

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975;

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công tác thanh niên;

Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đã được thành lập và hoạt động trong các thời kỳ đối với đơn vị chưa được xác định phiên hiệu.

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đã được thành lập và hoạt động trong các thời kỳ đối với đơn vị chưa được xác định phiên hiệu
 - 1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 4 như sau:
- "c) Ủy ban hành chính khu, liên khu, khu tự trị; Ủy ban hành chính cấp tỉnh, cấp huyện.".
 - 2. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 5 như sau:
- "c) Ủy ban hành chính khu, liên khu, khu tự trị; Ủy ban hành chính cấp tỉnh, cấp huyện.".
 - 3. Sửa đổi, bổ sung điểm c, điểm d khoản 2 Điều 6 như sau:
- "c) Ủy ban hành chính khu, liên khu, khu tự trị; Ủy ban hành chính cấp tỉnh, cấp huyện;

- d) Đoàn thanh niên nhân dân cách mạng miền Nam hoặc chính quyền cách mạng các khu, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã ở miền Nam.".
 - 4. Sửa đổi, bổ sung một số khoản, điểm của Điều 7 như sau:
 - a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:
 - "1. Chủ trương thành lập

Căn cứ Chỉ thị số 460-TTg ngày 23 tháng 9 năm 1978 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức lực lượng thanh niên xung phong xây dựng kinh tế ở các tỉnh, thành phố miền Nam hoặc Quyết định số 216-HĐBT ngày 13 tháng 11 năm 1987 của Hội đồng Bộ trưởng về tổ chức thanh niên xung phong trong tình hình hiện nay hoặc Chỉ thị số 259-CT ngày 12 tháng 7 năm 1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về tổ chức thanh niên xung phong làm kinh tế hoặc Quyết định số 770-TTg ngày 20 tháng 12 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong hoặc văn bản do cấp có thẩm quyền điều động tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 hoặc chủ trương của tỉnh, thành ủy, văn bản huy động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, văn bản của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp tỉnh về việc tập hợp, huy động thanh niên xung phong tham gia khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và phát triển kinh tế.".

- b) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 như sau:
- "d) Đoàn thanh niên cấp tỉnh, cấp huyện.".
- c) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 như sau:
- "a) Lực lượng, sư đoàn, trung đoàn, tiểu đoàn, tổng đội, đội, liên đội, đại đội, trung đội, tiểu đội thanh niên xung phong;".
 - d) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:
- "6. Chế độ sinh hoạt, trang bị của đội viên thanh niên xung phong trong thời gian làm nhiệm vụ do cơ quan có thẩm quyền huy động bảo đảm (không hưởng lương). Cán bộ quản lý, đội viên thanh niên xung phong thuộc các đơn vị làm kinh tế được hưởng lương và các chế độ phụ cấp khác theo quy định của pháp luật.".
 - 5. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 8 như sau:
- "b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đối với các đơn vị thanh niên xung phong do cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định thành lập hoặc trực tiếp quản lý và sử dụng.".
 - 6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 9 như sau:
- "1. Đơn đề nghị của Ban liên lạc đơn vị theo Mẫu số 01 hoặc đơn đề nghị của cá nhân trực tiếp tham gia làm nhiệm vụ tại đơn vị theo Mẫu số 02 hoặc văn bản của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan theo Mẫu số 03 đề nghị xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong.".

- 7. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 10 như sau:
- a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:
- "1. Ban liên lạc đơn vị hoặc cá nhân trực tiếp tham gia làm nhiệm vụ tại đơn vị hoặc các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan đề nghị xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong có trách nhiệm gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 9 Thông tư này bằng hình thức trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam.".
 - b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:
- "3. Trong thời hạn tối đa 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Điều 9 Thông tư này, cơ quan tham mưu làm công tác tổ chức nhân sự của cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 8 Thông tư này có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong nếu đơn vị có đủ điều kiện xác nhận hoặc trả lời bằng văn bản nếu đơn vị không đủ điều kiện xác nhận.".
 - 8. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

"Điều 11. Trình tự, thủ tục xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong do cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thành lập, quản lý và sử dụng

- 1. Ban liên lạc đơn vị hoặc cá nhân trực tiếp tham gia làm nhiệm vụ tại đơn vị hoặc các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan đề nghị xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong có trách nhiệm gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 9 Thông tư này bằng hình thức trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Hội Cựu thanh niên xung phong cấp tỉnh hoặc Ban liên lạc Cựu thanh niên xung phong cấp tỉnh.
- 2. Hội Cựu thanh niên xung phong cấp tỉnh hoặc Ban liên lạc Cựu thanh niên xung phong cấp tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận, hướng dẫn bổ sung để hoàn chỉnh hồ sơ và có văn bản gửi Sở Nội vụ xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong.
- 3. Trong thời hạn tối đa 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Điều 9 Thông tư này, Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong nếu đơn vị có đủ điều kiện xác nhận hoặc trả lời bằng văn bản nếu đơn vị không đủ điều kiện xác nhận.".
 - 9. Bổ sung Điều 12a sau Điều 12 như sau:

"Điều 12a. Kinh phí thực hiện công tác xác nhận phiên hiệu

Kinh phí chi cho công tác xác minh hồ sơ xác nhận phiên hiệu; kinh phí chi tổ chức cuộc họp xem xét, xác nhận phiên hiệu (nếu có) được thực hiện theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; trường hợp quy định về chế độ công

tác phí, chế độ chi hội nghị được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại các văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.".

10. Bãi bỏ cụm từ "cán bộ quản lý," quy định tại khoản 6 Điều 4, khoản 6 Điều 5 và khoản 6 Điều 6.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- 1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2025.
- 2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Nội vụ để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo; Website Chính phủ; Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản QPPL; Website Bộ Nội vụ;
- Bộ Nội vụ: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc và trực thuộc;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Luu: VT, Vu CTTN (03).

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Trà

Phụ lục

(Kem theo Thông tư số 13/2024/TT-BNV ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Mẫu biểu	Nội dung	
Mẫu số 01	Mẫu đơn đề nghị của Ban liên lạc đơn vị	
Mẫu số 02	Mẫu đơn đề nghị của cá nhân trực tiếp tham gia đơn vị	
Mẫu số 03	Mẫu văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị, tổ chức	

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ Xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đối với đơn vị......

Kính gửi: Hội Cựu thanh niên xung phong/Ban liên lạc Cựu thanh niên xung phong
Họ và tên:
Ngày, tháng, năm sinh:
Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:
Đại diện Ban liên lạc đơn vị gồm các ông, bà có tên sau:
Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đối với đơn vị
I. KHÁI QUÁT VỀ QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP ĐƠN VỊ 1. Về chủ trương thành lập
2. Cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập
3. Hình thức tổ chức của đơn vị
4. Nhiệm vụ của đơn vị
5. Thời gian hoạt động
6. Chế độ sinh hoạt của đội viên

II. QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ		
III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 1. Kết quả đánh giá quá trình hoạt động của đơn vị:		
2. Các công trình, thành tích được ghi nhận (nếu có):	•••••	
Hồ sơ gửi kèm:		
2. 3.		

Ngày...... tháng năm
ĐẠI DIỆN BAN LIÊN LẠC
(Ký, ghi rõ họ và tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đối với đơn vị......

Kính gửi: Hội Cựu thanh niên xung phong/Ban liên lạc Cựu thanh niên xung phong
Họ và tên:
Ngày, tháng, năm sinh:
Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:
Số điện thoại liên lạc:
Là cán bộ lãnh đạo, quản lý/đội viên tham gia đơn vị
Đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đối với đơn vị
 I. KHÁI QUÁT VỀ QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP ĐƠN VỊ 1. Về chủ trương thành lập
2. Cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập
3. Hình thức tổ chức của đơn vị
4. Nhiệm vụ của đơn vị
5. Thời gian hoạt động
6. Chế độ sinh hoạt của đội viên
II. QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 1. Kết quả đánh giá quá trình hoạt động của đơn vị:
2. Các công trình, thành tích được ghi nhận (nếu có):
Hồ sơ gửi kèm:
1. 2.
3/.

Ngày..... tháng năm **NGƯỜI ĐỀ NGHỊ** (Ký, ghi rõ họ và tên)

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:/ V/v đề nghị xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong	ngàythángnăm
	niên xung phong/Ban liên lạc Cựu thanh niên
trưởng Bộ Nội vụ quy định vi phong đã được thành lập và h được xác định phiên hiệu; Th	/TT-BNV ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Bộ lệc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung loạt động trong các thời kỳ đối với đơn vị chưa lông tư số 13/2024/TT-BNV ngày 09 tháng 12 Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của
Căn cứ kết quả lưu trữ hồ sơ	và đề nghị của ông/bà/Ban liên lạc (nếu có)
Cơ quan, đơn vịđơn vị thanh niên đối với đơn	
I. KHÁI QUÁT VỀ QUÁ TR1. Về chủ trương thành lập	
2. Cσ quan có thẩm quyền quy	rết định thành lập
3. Hình thức tổ chức của đơn v	vi
4. Nhiệm vụ của đơn vị	
5. Thời gian hoạt động	
6. Chế độ sinh hoạt của đội viê	èn
II. QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘI	NG CỦA ĐƠN VỊ

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	
1. Kết quả đánh giá quá trình hoạt động của đơ	n vị:
2. Các công trình, thành tích được ghi nhận (nế	
Hồ sơ gửi kèm:	
1	
2	
3	/.
Nơi nhận: - Như trên;	C Ơ QUAN, ĐƠN VỊ (Ký tên, đóng dấu)